

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2022/HS-ST
Ngày 12 tháng 8 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Huy Trạ
2. Bà Lưu Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tuấn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Khắc Việt - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần được đặt tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ những người hỗ trợ tổ chức phiên tòa gồm:

Những người tiến hành tố tụng:

- Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Ông Vũ Đức Minh - Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Ông Lê Hoàng Đăng – Cán bộ Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Các đồng chí cán bộ Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ:

1. Đồng chí Đại úy Đặng Tiến Hải.
2. Đồng chí Trung sĩ Ngô Đức Toàn.

3. Đồng chí Hạ sĩ Phan Trường Thịnh.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại Điểm cầu Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ và Điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 108/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Đức C; Sinh năm: 1986; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 8A, khu 1B, phường N, thành phố V, tỉnh P. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phạm Hồng V (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị Kim O; Vợ: Trần Thị H - sinh năm: 1989; Con: Bị cáo có 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục số 4325/QĐ-UB(NC) ngày 21/12/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ đối với Phạm Đức C buộc chấp hành 24 tháng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Chấp hành xong ngày 04/01/2013.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/4/2022. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 40 phút ngày 14/4/2022, tại tổ 15, phố Minh Hà, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Tổ công tác của Công an thành phố Việt Trì phát hiện, bắt quả tang Phạm Đức C - sinh năm 1986, trú tại: Tổ 8A, khu 1B, phường N, thành phố V, tỉnh P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng do C tự giác giao nộp là 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm viền màu đỏ, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, C khai nhận là ma túy Methamphetamine của C mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra còn thu giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samung màu trắng, số imei: 357932069912833, kèm 01 sim số 0944.434.111 trong máy; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, BKS: 19B1-071.88 và số tiền 70.000 đồng.

Ngoài ra, C còn khai nhận, trước đó ngày 12/4/2022 còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Tại biên bản kiểm tra xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu do Công an thành phố Việt Trì lập ngày 14/4/2022 xác định: Phạm Đức C có sử dụng chất ma túy.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất rắn, dạng tinh thể màu trắng đã thu giữ của Phạm Đức C. Tại bản Kết luận giám định số 496/KLGĐ ngày 16/4/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,168 gam, loại: Methamphetamine”

** Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018ND-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.*

Hoàn trả lại 0,091 chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ, C khai nhận: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 14/4/2022, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên C một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS: 19B1-071.88 đi đến khu vực gần cổng Công ty cổ phần Nhôm Sông Hồng thuộc tổ 23, phố Hồng Hà 1, phường Bến Gót, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy. Tại đây C gặp và mua được 01 túi ma túy có đặc điểm là 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm viền màu đỏ, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá của một người đàn ông giới thiệu tên là Linh (C không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của Linh) với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C cầm túi ma túy đi đến khu vực gần cổng Liên đoàn lao động tỉnh Phú Thọ thuộc phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác của Công an thành phố Việt Trì phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Đức C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho C, do C không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của C không có căn cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của C, Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Về vật chứng, tài sản của vụ án:

01 bì niêm phong số 496/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu trắng kèm 01 sim trong máy số 0944.434.111 là điện thoại của C dùng để liên lạc hàng ngày, không liên quan gì đến hành vi phạm tội. Hiện số vật chứng và tài sản này được bảo quản tại kho vật chứng của Công an thành phố Việt Trì.

Tiền Việt Nam: 70.000 đồng là tài sản của C, không liên quan gì đến hành vi phạm tội.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD màu sơn đỏ BKS: 19B1-071.88, quá trình điều tra xác định đây là tài sản riêng của chị Trần Thị H – sinh năm: 1989, trú tại: Khu 1B, phường N, thành phố V (là vợ của Phạm Đức C). Việc C sử

dụng xe để đi mua trái phép chất ma túy chị Huyền không biết và không được hưởng lợi gì nên ngày 04/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chị Huyền, chị Huyền đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo, qua xác minh Cơ quan điều tra xác định: Ngoài chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu trắng và 70.000 đồng đã bị thu giữ, bị cáo không có tài sản gì khác có giá trị.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đức C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đức C không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ.

Tại Cáo trạng số 95/CT-VKS-VT ngày 28/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Phạm Đức C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Đức C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1,5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Đức C từ 14 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 14/4/2022.

Về hình phạt bổ sung:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo Phạm Đức C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu trắng, số imei: 357932069912833 và số tiền 70.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì giấy niêm phong số: 496/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ bên trong có 0,091 chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 sim số 0944.434.111.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phạm Đức C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đức C đồng ý với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo:

Hồi 20 giờ 40 phút ngày 14/4/2022, tại tổ 15, phố Minh Hà, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Phạm Đức C có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,168 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác của Công an thành phố Việt Trì phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) ...;

b) ...;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ...”

Như vậy hành vi tàng trữ 0,168 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân của bị cáo Phạm Đức C đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và ảnh

hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy. Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo C có tài sản là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samung màu trắng, số imei: 357932069912833 và số tiền 70.000 đồng. Vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là tịch thu một phần tài sản của bị cáo C là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samung màu trắng, số imei: 357932069912833 và số tiền 70.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, BKS: 19B1-071.88, quá trình điều tra xác định đây là tài sản riêng của chị Trần Thị H – sinh năm: 1989, trú tại: Khu 1B, phường N, thành phố V, tỉnh P (là vợ của Phạm Đức C). Việc C sử dụng xe để đi mua trái phép chất ma túy chị H không biết và không được hưởng lợi gì nên ngày 04/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chị H, chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì cần xác nhận.

Đối với 01 bì giấy niêm phong số: 496/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ bên trong có 0,091 chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ vì vậy căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối với sim số 0944.434.111 trong điện thoại thu giữ của bị cáo C là vật chứng không có giá trị nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho C, do C không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của C không có căn cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1,5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Phạm Đức C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Đức C 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 14/4/2022.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo Phạm Đức C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu trắng, số imei: 357932069912833 và số tiền 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì và Biên lai thu tiền số 0007215 ngày 29/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số 496/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ bên trong có 0,091 chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định; 01 sim số 0944.434.111.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì)

Xác nhận Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì đã trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, BKS: 19B1-071.88 cho chị Trần Thị H theo Biên bản trả lại tài sản ngày 04/7/2022.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Đức C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Công an thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- UBND phường Nông Trang, Tp Việt Trì;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

Nguyễn Thị Ngọc Lan